TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-KDTM	*Sơn Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 10/2019/TLST-KDTM ngày 07 tháng 5 năm 2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên L

Địa chỉ: 40 – 42 – 44 Phạm Hồng T, phường Vĩnh Thanh V, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T – Chức danh: Trưởng phòng kinh doanh Ngân hàng TMCP Kiên L – Chi nhánh tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Vợ chồng ông Lê Hữu T, sinh năm 1977 bà Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1979.

Địa chỉ: khu phố Đ, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên L và bị đơn vợ chồng ông Lê Hữu T bà Lê Thị Mỹ L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền bị đơn phải trả:* Đến ngày 14/5/2019,vợ chồng bị đơn ông Lê Hữu T bà Lê Thị Mỹ L còn nợ ngân hàng số tiền 275.926.271 đồng *(trong đó: Tiền gốc: 250.000.000 đồng và tiền lãi: 25.926.271 đồng)* phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 426/17/HĐTD/2300-4951 ngày 17/10/2017.

2.2. *Về thời gian trả nợ:* Ngày 13/6/2019, vợ chồng bị đơn ông Lê Hữu T bà Lê Thị Mỹ L trả dứt điểm số tiền 275.926.271 đồng và lãi phát sinh cho đến ngày thanh toán dứt điểm số tiền này.

Đến hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ mà bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng thì nguyên đơn Ngân hàng có quyền phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ. Cụ thể là:

Quyền sử dụng đất ở tại thửa đất số 380, tờ bản đồ số 10; diện tích 400m^2 tọa lạc tại thôn Đông Hòa, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên; đã được Ủy ban nhân dân huyện S cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số G093307 ngày 26/10/1996 cho bà Nguyễn Thị H.

2.3. *Về án phí:* Bị đơn vợ chồng ông Lê Hữu T bà Lê Thị Mỹ L tự nguyện chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 6.899.000 đồng. Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên L số tiền 6.775.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0009664 ngày 07/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Chi cục THADS huyện Sơn Hòa;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Lê Minh Tâm